

Số: **83/2007/TT-BTC**

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2007

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg
ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ
về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước**

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg) như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

1- Đối tượng và phạm vi áp dụng quy định tại Điều 1 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được hướng dẫn như sau:

1.1- Đối tượng áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, gồm:

a- Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Trung ương và địa phương quản lý (sau đây gọi chung là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp); tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (sau đây gọi chung là các tổ chức);

b- Công ty nhà nước thuộc Trung ương và địa phương quản lý, gồm: Tổng công ty nhà nước, Công ty nhà nước (sau đây gọi chung là công ty nhà nước);

c- Tổ chức kinh tế (không bao gồm công ty nhà nước quy định tại điểm b khoản này) phải di dời do ô nhiễm môi trường theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (sau đây gọi tắt là tổ chức kinh tế phải di dời).

1.2- Các loại nhà, đất thuộc phạm vi áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, gồm:

a- Đất được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất; đất được Nhà nước cho thuê đối với đơn vị sự nghiệp, các tổ chức và công ty nhà nước;

b- Đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn tiền sử dụng đất hoặc tiền sử dụng đất đã nộp có nguồn gốc ngân sách nhà nước;

c- Đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng và tiền đã trả có nguồn gốc ngân sách nhà nước;

d- Nhà được đầu tư, xây dựng bằng vốn có nguồn gốc ngân sách nhà nước;

đ- Nhà, đất chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định giao quyền quản lý, sử dụng nhưng thuộc đối tượng phải thực hiện xác lập quyền sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật;

e- Nhà, đất được đầu tư, xây dựng bằng nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, bao gồm cả các dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) hoặc nguồn viện trợ không hoàn lại thuộc ngân sách nhà nước và dự án đã kết thúc hoạt động;

g- Nhà được đầu tư, xây dựng bằng vốn có nguồn gốc ngân sách nhà nước và giao cho tổ chức kinh tế phải di dời quản lý, sử dụng;

h- Đất được Nhà nước giao cho tổ chức kinh tế phải di dời không thu tiền sử dụng đất, cho thuê hoặc giao có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn tiền sử dụng đất.

1.3- Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an:

Căn cứ quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an lập phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, lấy ý kiến của Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi có cơ sở nhà, đất để tổng hợp và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

1.4- Văn phòng Trung ương Đảng căn cứ quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này trình cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý.

1.5- Đối với công ty nhà nước:

a- Trường hợp công ty nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển đổi sở hữu (cổ phần hoá, bán toàn bộ hoặc một phần, giao cho tập thể người lao động để chuyển thành công ty cổ phần hoặc hợp tác xã) trước ngày Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành thì thực hiện kê khai, báo cáo các cơ sở nhà, đất đang quản lý, sử dụng để thực hiện giao đất hoặc thuê đất

theo quy định của pháp luật về đất đai; việc quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất này được thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai, không thực hiện theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này; riêng đối với trường hợp đơn vị thuộc diện phải di dời do ô nhiễm môi trường theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì phải thực hiện theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

b- Trường hợp công ty nhà nước đã có phương án chuyển đổi sở hữu nhưng đến thời điểm Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì phải thực hiện đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

1.6- Các trường hợp không thuộc đối tượng và phạm vi sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg gồm:

a- Nhà không thuộc sở hữu của nhà nước do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước đang thuê, mượn.

b- Nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của đơn vị, công ty nhà nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép dùng giá trị nhà, quyền sử dụng đất để góp vốn liên doanh theo quy định của pháp luật trước ngày Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành; khi hết thời hạn góp vốn liên doanh thì thực hiện sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

c- Nhà, đất do công ty nhà nước đang thuê tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.

2- Nguyên tắc sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước quản lý, sử dụng quy định tại Điều 2 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được hướng dẫn cụ thể như sau:

2.1- Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước thực hiện sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất theo đúng mục đích sử dụng được giao, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt để bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả và theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định.

2.2- Thủ trưởng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất phải thực hiện kê khai, báo cáo theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này, chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu sử dụng cơ sở nhà, đất sai quy định.

Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức phải đăng ký quyền quản lý, sử dụng theo quy định của Chính phủ về quản lý tài sản nhà nước đối với các cơ sở nhà, đất được sử dụng làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp. Nội dung, trình tự, thủ tục đăng ký quyền quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng

11 năm 2006 của Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 137/2006/NĐ-CP) và hướng dẫn tại Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính; trường hợp vi phạm các quy định về đăng ký quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thì bị xử lý theo quy định tại các văn bản nêu trên.

2.3- Việc sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước quản lý, sử dụng được thực hiện sau khi Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (sau đây gọi chung là cơ quan chủ quản thuộc Trung ương) hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh, công ty nhà nước hoặc Tổng công ty nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cơ quan chủ quản thuộc địa phương) lập và báo cáo phương án sắp xếp lại, xử lý đối với toàn bộ các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trường hợp cần phải xử lý cụ thể đối với từng cơ sở nhà, đất đã có phương án xử lý rõ ràng, có hiệu quả thì Bộ Tài chính quyết định xử lý đối với cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định xử lý đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa phương quản lý trên cơ sở đề nghị của cơ quan chủ quản.

Phương thức xử lý cơ sở nhà, đất này được thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg.

3- Phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất quy định tại Điều 3 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được hướng dẫn cụ thể như sau:

3.1- Phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg do cơ quan chủ quản thuộc Trung ương lập đối với toàn bộ các cơ sở nhà, đất của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; trong phương án cần thể hiện cụ thể:

- Theo từng loại hình: cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước, tổng công ty nhà nước;

- Theo từng nội dung đề nghị xử lý: thu hồi do sử dụng không đúng quy định; chuyển giao khuôn viên nhà, đất đã bố trí làm nhà ở cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có cơ sở nhà, đất để xử lý theo quy định; di dời các hộ gia đình, cá nhân ra khỏi khuôn viên cơ sở nhà, đất; điều chuyển; bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất; giữ lại tiếp tục sử dụng; chuyển mục đích sử dụng đất; di dời do ô nhiễm môi trường theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; xử lý khác (nếu có).

3.2- Phương án di dời quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg do tổ chức kinh tế phải di dời lập đối với từng cơ sở nhà, đất phải di dời với nội dung cơ bản sau đây:

- Ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc (đối với các địa phương có Sở Quy hoạch - Kiến trúc) về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đối với cơ sở nhà, đất mà tổ chức đang sử dụng phải di dời;
- Địa điểm mới để thực hiện di chuyển trụ sở, cơ sở sản xuất kinh doanh đến; kế hoạch, thời gian di dời;
- Các hồ sơ liên quan khác (nếu có).

3.3- Phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc địa phương quản lý quy định tại khoản 3 Điều 3 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg do cơ quan chủ quản thuộc địa phương lập đối với toàn bộ các cơ sở nhà, đất của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn từng quận, huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh; trong phương án cần thể hiện các nội dung theo quy định tại khoản 3.1 mục này.

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ VIỆC SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO CƠ QUAN HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP, CÁC TỔ CHỨC, CÔNG TY NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG

1- Trình tự thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất quy định tại Điều 4 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được hướng dẫn cụ thể như sau:

1.1- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Ban chỉ đạo sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước cấp tỉnh (gọi tắt là Ban chỉ đạo 09), thành phần gồm lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Trưởng Ban, lãnh đạo Sở Tài chính làm Phó trưởng Ban thường trực, đại diện các Sở Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc (đối với các địa phương có Sở Quy hoạch - Kiến trúc) và các thành viên khác do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phù hợp với thực tế của địa phương; trường hợp có nhiều cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý trên địa bàn thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thỏa thuận với Bộ Tài chính cử cán bộ của Bộ Tài chính tham gia Ban chỉ đạo 09.

Đối với các địa phương có số lượng cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước không lớn, việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước không phức tạp thì không cần thành lập Ban chỉ đạo 09; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp chỉ đạo hoặc giao Sở Tài chính chủ trì giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh.

1.2- Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất (sau đây gọi chung là đơn vị sử dụng nhà, đất) thực hiện:

a- Lập báo cáo kê khai từng cơ sở nhà, đất được giao quản lý, sử dụng theo đúng hiện trạng quản lý, sử dụng theo Mẫu 01/HC-SN-DN (kèm theo Thông tư này) đối với từng cơ sở nhà, đất.

Nguyên giá theo sổ sách kế toán của từng cơ sở nhà, đất tại Mẫu 01/HC-SN-DN bao gồm nguyên giá tài sản trên đất đang theo dõi trên sổ sách kế toán và giá trị quyền sử dụng đất đã được xác định và tính vào giá trị tài sản của các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất (sau đây gọi tắt là Nghị định số 13/2006/NĐ-CP).

Trường hợp đơn vị sử dụng nhà, đất chưa được xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP thì đơn vị sử dụng nhà, đất có văn bản đề nghị Sở Tài chính xác định giá trị quyền sử dụng đất trên cơ sở diện tích đất và giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định, công bố vào ngày 01 tháng 01 hàng năm theo mục đích sử dụng tại thời điểm báo cáo kê khai. Đối với đất xây dựng trụ sở cơ quan, xây dựng công trình sự nghiệp, đất dùng làm mặt bằng sản xuất kinh doanh, đất dùng vào sản xuất, nghiên cứu thí nghiệm về nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối tại thời điểm báo cáo kê khai thì giá đất được xác định theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 13/2006/NĐ-CP.

Trường hợp đơn vị sử dụng nhà, đất thuộc Trung ương quản lý không thuộc đối tượng xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2006/NĐ-CP, nhưng cơ sở nhà, đất này phải thu hồi do sử dụng không đúng quy định; được điều chuyển giữa các Bộ, ngành, các địa phương; được bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì đơn vị sử dụng nhà, đất có văn bản đề nghị Sở Tài chính xác định giá trị quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm này.

b- Căn cứ hiện trạng việc quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất, chức năng, nhiệm vụ được giao, biên chế được duyệt, ngành nghề kinh doanh, tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc theo quy định và các phương thức xử lý quy định tại Điều 5, Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg để đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý đối với từng cơ sở nhà, đất.

Trường hợp đơn vị sử dụng nhà, đất đề xuất bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất và có nhu cầu sử dụng tiền thu được để đầu tư thì phải kèm theo phương án sử dụng tiền và hồ sơ có liên quan.

c- Gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan chủ quản; hồ sơ gồm có:

- Báo cáo kê khai và đề xuất phương án xử lý theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này;
- Báo cáo tổng hợp đối với tất cả các cơ sở nhà, đất đang quản lý, sử dụng theo Mẫu 02/TH (kèm theo Thông tư này);
- Bản sao các giấy tờ có liên quan đến cơ sở nhà, đất báo cáo (nếu có).

d- Lưu 01 bộ hồ sơ tại đơn vị sử dụng nhà, đất.

1.3- Cơ quan chủ quản thực hiện:

a- Phối hợp với Ban chỉ đạo 09 (đối với các địa phương có Ban chỉ đạo) hoặc phối hợp với Sở Tài chính (đối với các địa phương không có Ban chỉ đạo) để tổng hợp, kiểm tra và lập Biên bản kiểm tra hiện trạng nhà, đất theo Mẫu 03/BB (kèm theo Thông tư này) đối với từng cơ sở nhà, đất đã kê khai báo cáo.

b- Tổng hợp báo cáo các cơ sở nhà, đất theo Mẫu 04/TH (kèm theo Thông tư này) theo địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý; theo địa bàn từng quận, huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa phương quản lý.

c- Gửi Ban chỉ đạo 09 hoặc Sở Tài chính Biên bản kiểm tra (theo Mẫu 03/BB), Bảng tổng hợp (theo Mẫu 04/TH), bản giải trình phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất (nếu có) và hồ sơ liên quan.

1.4- Ban chỉ đạo 09 hoặc Sở Tài chính thực hiện:

a- Xem xét phương án sắp xếp lại, xử lý đối với các đơn vị sử dụng nhà, đất thuộc Trung ương quản lý, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có ý kiến chính thức bằng văn bản gửi cơ quan chủ quản thuộc Trung ương, đồng gửi Bộ Tài chính.

b- Xem xét phương án sắp xếp lại, xử lý đối với các đơn vị sử dụng nhà, đất thuộc địa phương quản lý, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

1.5- Cơ quan chủ quản thuộc Trung ương hoàn chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, kèm hồ sơ liên quan gửi Bộ Tài chính.

Trường hợp có ý kiến xử lý khác nhau trong phương án xử lý các cơ sở nhà, đất giữa cơ quan chủ quản thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì Bộ Tài chính quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

1.6- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định việc xử lý các cơ sở nhà, đất theo phương thức và thẩm quyền quy định tại Điều 5, Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại mục 2, mục 3 phần này.

2- Phương thức và thẩm quyền xử lý các cơ sở nhà, đất do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức quản lý, sử dụng quy định tại Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg; một số khoản tại Điều này được hướng dẫn cụ thể như sau:

2.1- Đối với cơ sở nhà, đất khi nhà nước thu hồi để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế

theo quy định của pháp luật đất đai quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg thì việc bồi thường, hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.2- Trường hợp nhà, đất bỏ trống, cho mượn xử lý theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi (đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa phương quản lý); đề nghị Bộ Tài chính quyết định hoặc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi (đối với cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý) theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 137/2006/NĐ-CP.

Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi cơ sở nhà, đất trước hoặc sau khi cơ quan chủ quản báo cáo phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý.

2.3- Trường hợp đang cho thuê toàn bộ hoặc một phần khuôn viên (không phân biệt phần khuôn viên cho thuê đó là độc lập hay không độc lập) thì việc bồi thường chi phí thiệt hại thực tế do chấm dứt hợp đồng cho thuê trước hạn (nếu có) khi chấm dứt hợp đồng thuê theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được thực hiện theo quy định của pháp luật hợp đồng kinh tế. Sau thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg có hiệu lực thì hành mà chưa chấm dứt hợp đồng thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 10 Nghị định số 137/2006/NĐ-CP quyết định thu hồi toàn bộ hoặc một phần khuôn viên nhà, đất đang cho thuê và người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về hành chính, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định và chịu các hình thức xử lý theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Cơ quan quản lý công sản thuộc Bộ Tài chính (đối với cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý), Sở Tài chính (đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa phương quản lý) có trách nhiệm lập phương án quản lý, sử dụng và xử lý đối với từng cơ sở nhà, đất đã có quyết định thu hồi, trình cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2.4- Trường hợp đã bố trí làm nhà ở, đất ở xử lý theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg nếu đủ các điều kiện theo quy định thì cơ quan chủ quản thuộc Trung ương hoặc địa phương có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nơi có cơ sở nhà, đất) tiếp nhận để xử lý theo quy định về nhà ở, đất ở trước ngày 31 tháng 12 năm 2007; việc tiếp nhận nhà ở, đất ở này có thể thực hiện trước khi cơ quan chủ quản báo cáo phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất. Nếu quá thời hạn này mà chưa thực hiện chuyển giao hoặc không xác định được cơ quan, đơn vị quản lý thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai.

Trường hợp phải di dời các hộ gia đình, cá nhân ra khỏi khuôn viên cơ sở nhà, đất thì Thủ trưởng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức lập kế hoạch sử dụng nhà, đất sau khi di dời đúng mục đích, có hiệu quả. Thời gian hoàn thành việc di dời phải xong trước ngày 30 tháng 6 năm 2008; nếu quá thời hạn này mà chưa hoàn thành việc di dời thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 10 Nghị định số 137/2006/NĐ-CP quyết định thu hồi và quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

2.5- Trường hợp sử dụng cơ sở nhà, đất không đúng quy định khác phải xử lý theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg như: liên doanh, liên kết không đúng quy định, để bị lấn chiếm,... thì Thủ trưởng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức phối hợp với cơ quan chức năng của địa phương thu hồi lại để sử dụng đúng quy định trước ngày 31 tháng 12 năm 2007; sau thời hạn này mà đơn vị chưa thu hồi để sử dụng đúng quy định thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 10 Nghị định số 137/2006/NĐ-CP quyết định thu hồi.

2.6- Đối với cơ sở nhà, đất thực hiện điều chuyển quy định tại khoản 3 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg:

a- Trường hợp điều chuyển cơ sở nhà, đất giữa các Bộ, ngành; giữa các địa phương và giữa các cơ quan Trung ương với địa phương theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg thì căn cứ nguyên giá theo sổ sách kế toán (bao gồm nguyên giá tài sản trên đất và giá trị quyền sử dụng đất) đối với từng cơ sở nhà, đất, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển cơ sở nhà, đất có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới một trăm (100) tỷ đồng hoặc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển cơ sở nhà, đất có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ một trăm (100) tỷ đồng trở lên.

Trường hợp điều chuyển cơ sở nhà, đất giữa các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi nội bộ Bộ, ngành quản lý theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg thì Thủ trưởng cơ quan chủ quản thuộc Trung ương quyết định theo quy định của pháp luật sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chuyển cơ sở nhà, đất giữa các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc địa phương quản lý theo quy định của pháp luật.

b- Việc điều chuyển cơ sở nhà, đất cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức được thực hiện khi cơ quan, đơn vị nhận điều chuyển chưa có trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp hoặc diện tích làm việc hiện có dưới 70% tiêu chuẩn, định mức theo quy định và không đáp ứng được yêu cầu công tác.

c- Không thực hiện điều chuyển cơ sở nhà, đất do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức quản lý, sử dụng sang khu vực doanh nghiệp.

d- Đối với cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước do tổ chức có chức năng cho thuê nhà, đất của địa phương quản lý và đang cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Trung ương thuê thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chuyển giao quyền quản lý cơ sở nhà, đất đó cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đang thuê theo đề nghị của cơ quan chủ quản thuộc Trung ương và Bộ Tài chính; nếu cơ quan, đơn vị không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không đúng quy định thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi hoặc giao cho tổ chức có chức năng cho thuê nhà, đất của địa phương chấm dứt việc cho thuê, cho sử dụng để quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Việc chuyển giao quyền quản lý cơ sở nhà, đất cho các đơn vị đang thuê không áp dụng đối với cơ sở nhà, đất của các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức - xã hội nghề nghiệp.

2.7- Đối với cơ sở nhà, đất thực hiện bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất quy định tại khoản 4 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, căn cứ nguyên giá theo sổ sách kế toán (bao gồm nguyên giá tài sản trên đất và giá trị quyền sử dụng đất) đối với từng cơ sở nhà, đất, ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc Trung ương quản lý), phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của cơ quan chủ quản, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới một trăm (100) tỷ đồng hoặc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ một trăm (100) tỷ đồng trở lên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa phương quản lý theo quy định của pháp luật.

Bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và có quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đất đai.

2.8- Đối với cơ sở nhà, đất được giữ lại tiếp tục sử dụng làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quy định tại khoản 5 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg (không thay đổi chủ sử dụng nhà, đất) phải sử dụng đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương, phù hợp với tiêu chuẩn, định mức theo quy định và bảo đảm yêu cầu quy hoạch xây dựng công sở, yêu cầu hoạt động và nhiệm vụ được giao của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức đó.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính, cơ quan chủ quản thuộc Trung ương có văn bản chấp thuận giữ lại tiếp tục sử dụng để cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức làm căn cứ liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện giao đất hoặc thuê đất theo quy định của pháp luật đất đai.

3- Phương thức và thẩm quyền xử lý các cơ sở nhà, đất do công ty nhà nước quản lý, sử dụng quy định tại Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg; một số khoản tại Điều này được hướng dẫn cụ thể như sau:

3.1- Việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất dồi dư hoặc phải di dời do ô nhiễm môi trường quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, căn cứ nguyên giá theo sổ sách kế toán (bao gồm nguyên giá tài sản trên đất và giá trị quyền sử dụng đất) đối với từng cơ sở nhà, đất, ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý), phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của cơ quan chủ quản, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới một trăm (100) tỷ đồng hoặc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất

thuộc Trung ương quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ một trăm (100) tỷ đồng trở lên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa phương quản lý theo quy định của pháp luật.

Bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và có quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đất đai.

3.2- Việc chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại khoản 4 Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg:

a- Việc chuyển mục đích sử dụng đất chỉ được thực hiện để xây dựng văn phòng, chung cư để bán hoặc cho thuê phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và chỉ áp dụng đối với công ty nhà nước có chức năng kinh doanh bất động sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

b- Giá đất tính thu tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất được xác định như sau:

Công ty nhà nước được phép chuyển mục đích sử dụng đất thuê tổ chức có chức năng và năng lực về thẩm định giá xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất. Giá đất này được xác định sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường trong điều kiện bình thường tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất theo mục đích sử dụng mới của khu đất; không thấp hơn giá đất cùng loại do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định và công bố vào ngày 01 tháng 01 hàng năm. Trường hợp không thuê được tổ chức có chức năng và năng lực về thẩm định giá thì Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất.

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc (đối với các địa phương có Sở Quy hoạch - Kiến trúc) và các cơ quan khác có liên quan thẩm định giá đất tính thu tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

3.3- Đối với cơ sở nhà, đất được giữ lại tiếp tục sử dụng làm cơ sở sản xuất, kinh doanh quy định tại khoản 5 Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg (không thay đổi chủ sử dụng nhà, đất) được thực hiện khi sử dụng đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương và bảo đảm yêu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh và chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ hoạt động của công ty nhà nước.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính, đại diện chủ sở hữu công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý (Hội đồng quản trị đối với Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; Thủ trưởng Bộ, ngành đối với Tổng công ty nhà nước hoặc công ty nhà nước do Bộ, ngành quyết định thành lập) có văn bản chấp thuận cho phép công ty nhà nước giữ lại cơ sở nhà, đất để tiếp tục sử dụng. Căn cứ văn bản này công ty nhà nước liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để làm thủ tục giao đất hoặc thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4- Thực hiện bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất quy định tại Điều 7 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được hướng dẫn cụ thể như sau:

4.1- Việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất quy định tại khoản 1 Điều 7 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg thực hiện như sau:

a- Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước khi được cấp có thẩm quyền cho phép bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải thực hiện bán đấu giá tài sản trên đất, đấu giá quyền sử dụng đất; việc tổ chức bán đấu giá do cơ quan, đơn vị có cơ sở nhà, đất thuê tổ chức có chức năng bán đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật về bán đấu giá.

b- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nơi có cơ sở nhà, đất) phê duyệt hoặc ủy quyền cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt giá khởi điểm và kết quả bán đấu giá tài sản trên đất, đấu giá quyền sử dụng đất; trường hợp cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý phải có ý kiến của Bộ Tài chính đối với giá khởi điểm bán tài sản trên đất trước khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

4.2- Việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất quy định tại khoản 2 Điều 7 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg thực hiện như sau:

a- Việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức chỉ định được thực hiện trong các trường hợp:

- Chỉ có một tổ chức hoặc cá nhân đăng ký mua tài sản trên đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất;

- Tổ chức hoặc cá nhân đăng ký mua tài sản trên đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để sử dụng cho mục đích xã hội hoá thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể dục, thể thao.

Trong một số trường hợp cần thiết bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức chỉ định, cơ quan chủ quản thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với cơ sở nhà đất thuộc địa phương quản lý) đề nghị Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

b- Giá bán tài sản trên đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức chỉ định:

Cơ quan, đơn vị có nhà, đất thuê tổ chức có chức năng và năng lực về thẩm định giá xác định giá bán tài sản trên đất và giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Giá bán tài sản trên đất phải bảo đảm phù hợp với giá trị thực tế còn lại theo kết quả đánh giá lại; không thấp hơn giá đầu tư, xây dựng mới đối với tài sản trên đất đó do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành nhân với tỷ lệ chất lượng còn lại của tài sản (nếu có). Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất được xác định sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường tại thời điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo mục đích sử dụng của khu đất;

không thấp hơn giá đất cùng loại do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định và công bố vào ngày 01 tháng 01 hàng năm. Trường hợp không thể thuê được tổ chức có chức năng và năng lực về thẩm định giá thì Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện xác định giá bán tài sản trên đất và giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc (đối với các địa phương có Sở Quy hoạch - Kiến trúc) và các cơ quan khác có liên quan thẩm định giá bán tài sản trên đất và giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

Trường hợp cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý thì đối với giá bán tài sản trên đất phải có ý kiến của cơ quan chủ quản thuộc Trung ương trước khi các cơ quan chức năng của địa phương thẩm định và ý kiến của Bộ Tài chính trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

5- Quản lý, sử dụng tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại Điều 8 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được hướng dẫn cụ thể như sau:

5.1- Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được hướng dẫn như sau:

a- Việc xác định chi phí liên quan để trừ vào số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất gồm:

- Chi phí đo vẽ nhà, đất;
- Chi phí di dời thực tế hợp lý, hợp lệ;
- Chi phí định giá và thẩm định giá bán tài sản trên đất và giá trị quyền sử dụng đất;
- Chi phí tổ chức bán đấu giá (nếu có);
- Các chi phí khác có liên quan.

b- Cơ quan chủ quản thuộc Trung ương thẩm định và phê duyệt các khoản chi phí quy định tại điểm a khoản này (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc Trung ương quản lý); Sở Tài chính thẩm định các khoản chi phí quy định tại điểm a khoản này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc địa phương quản lý).

c- Trường hợp cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức không có dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thì số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất sau khi trừ đi chi phí liên quan quy định tại điểm a khoản này phải nộp ngân sách địa phương, riêng số tiền thu được từ bán tài sản trên đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc Trung ương quản lý thì nộp ngân sách Trung ương.

d- Trường hợp cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức có dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì được sử dụng số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất sau khi trừ đi chi phí liên quan quy định tại điểm a khoản này để thực hiện dự án đầu tư.

Số tiền để thực hiện dự án đầu tư được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước cấp tỉnh (nơi có cơ sở nhà, đất) để thực hiện dự án theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; Bộ Tài chính làm chủ tài khoản đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc Trung ương quản lý; Sở Tài chính làm chủ tài khoản đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc địa phương quản lý.

Bộ trưởng Bộ Tài chính (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc Trung ương quản lý) hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc địa phương quản lý) thông báo số tiền cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của cơ quan chủ quản thuộc Trung ương (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc Trung ương quản lý) hoặc cơ quan chủ quản thuộc địa phương (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc địa phương quản lý) nhưng không vượt quá tổng mức đầu tư của dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định và số tiền thu được; số tiền chênh lệch (nếu có) giữa số tiền thu được còn lại sau khi trừ đi chi phí liên quan quy định tại điểm a khoản này với số tiền để thực hiện dự án đầu tư được nộp ngay vào ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật.

đ- Thủ tục cấp phát, quyết toán số tiền thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm d khoản này thực hiện theo chế độ quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Số tiền cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được thực hiện hạch toán ghi thu, ghi chi ngân sách nhà nước theo mục lục ngân sách nhà nước.

5.2- Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với công ty nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 8 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg thực hiện như sau:

a- Công ty nhà nước được sử dụng theo chế độ số tiền bán tài sản trên đất theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg như sau:

- Trường hợp bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá thì số tiền bán tài sản trên đất trong giá trúng đấu giá được xác định bằng giá trị còn lại của tài sản trên đất theo sổ sách kế toán tại thời điểm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định cho phép bán đấu giá cơ sở nhà, đất;

- Trường hợp bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức chỉ định thì số tiền bán tài sản trên đất trong giá bán chỉ định là giá bán tài sản trên

đất đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo quy định tại điểm b khoản 4.2 mục 4 phần này.

b- Việc xác định chi phí liên quan để trừ vào số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất gồm:

- Chi phí đo vẽ nhà, đất;
- Chi phí di dời thực tế hợp lý, hợp lệ;
- Chi phí định giá và thẩm định giá bán tài sản trên đất và giá trị quyền sử dụng đất;
- Chi phí tổ chức bán đấu giá (nếu có);
- Chi phí hợp lý đầu tư vào đất còn lại không có nguồn gốc ngân sách nhà nước.

Chi phí này phải có đầy đủ hồ sơ, chứng từ, thực tế chứng minh và được xác định bằng tổng chi phí hợp lý tính thành tiền đầu tư vào đất trừ đi số tiền tương ứng với thời gian đã sử dụng đất. Các khoản chi phí đầu tư vào đất còn lại gồm:

- + Tiền sử dụng đất của thời hạn chưa sử dụng đất trong trường hợp giao đất có thời hạn, tiền thuê đất đã nộp trước cho thời hạn chưa sử dụng đất (có chứng từ hóa đơn nộp tiền);
- + Các khoản chi phí san lấp mặt bằng, chi phí tôn tạo đất theo hiện trạng của đất khi được giao, được thuê và phù hợp với mục đích sử dụng đất;
- + Các khoản chi phí khác có liên quan.
- Giá trị quyền sử dụng đất đã được nhà nước giao vốn;
- Các chi phí khác có liên quan.

c- Cơ quan chủ quản thuộc Trung ương thẩm định và phê duyệt các khoản chi phí quy định tại điểm b khoản này (đối với công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý); Sở Tài chính thẩm định các khoản chi phí quy định tại điểm b khoản này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt (đối với công ty nhà nước thuộc địa phương quản lý).

d- Trường hợp công ty nhà nước được phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng không có dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở sản xuất, kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc công ty nhà nước có cơ sở nhà, đất phải di dời do ô nhiễm môi trường và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng không có dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất sau khi trừ đi chi phí liên quan quy định tại điểm b khoản này nộp ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

đ- Trường hợp công ty nhà nước được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất mà có dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở sản xuất, kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì được hỗ trợ từ số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất sau khi trừ đi chi phí liên quan quy định tại điểm b khoản này; số tiền hỗ trợ được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước cấp tỉnh (nơi có cơ sở nhà, đất) để thực hiện dự án theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; Bộ Tài chính làm chủ tài khoản đối với công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý, Sở Tài chính làm chủ tài khoản đối với công ty nhà nước thuộc địa phương quản lý.

Bộ trưởng Bộ Tài chính (đối với công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý) hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến về chủ trương xử lý chung hoặc có nghị quyết giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với công ty nhà nước thuộc địa phương quản lý) quyết định số tiền công ty nhà nước được hỗ trợ để thực hiện dự án đầu tư nhưng không vượt quá tổng mức đầu tư của dự án, cụ thể:

- Không quá 50% số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa bàn các thành phố là đô thị loại đặc biệt hoặc đô thị loại I;
- Không quá 70% số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa bàn các tỉnh còn lại.

Số tiền chênh lệch giữa số tiền thu được còn lại sau khi trừ đi chi phí liên quan quy định tại điểm b khoản này với số tiền hỗ trợ để thực hiện dự án đầu tư được nộp ngay vào ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

e- Trường hợp công ty nhà nước có cơ sở nhà, đất phải di dời do ô nhiễm môi trường nhưng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư thì được hỗ trợ từ số tiền thu được khi chuyển mục đích sử dụng đất sau khi trừ đi chi phí liên quan quy định tại điểm b khoản này; số tiền hỗ trợ được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước cấp tỉnh (nơi có cơ sở nhà, đất) để thực hiện dự án theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và do Sở Tài chính làm chủ tài khoản.

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và số tiền thu được khi chuyển mục đích sử dụng đất các cơ sở nhà, đất của từng công ty nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến về chủ trương xử lý chung hoặc có nghị quyết giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định; riêng đối với công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Tài chính trước khi quyết định số tiền công ty nhà nước được hỗ trợ để thực hiện dự án đầu tư nhưng không vượt quá tổng mức đầu tư của dự án, cụ thể:

- Không quá 50% số tiền thu được khi chuyển mục đích sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa bàn các thành phố là đô thị loại đặc biệt hoặc đô thị loại I;
- Không quá 70% số tiền thu được khi chuyển mục đích sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc địa bàn các tỉnh còn lại.

Số tiền chênh lệch giữa số tiền thu được khi chuyển mục đích sử dụng đất còn lại sau khi trừ đi chi phí liên quan quy định tại điểm b khoản này với số tiền hỗ trợ để thực hiện dự án đầu tư được nộp ngay vào ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

g- Thủ tục cấp phát, quyết toán số tiền thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm d và điểm e khoản này thực hiện theo chế độ quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; số tiền công ty nhà nước được sử dụng là vốn của ngân sách nhà nước đầu tư tại công ty nhà nước.

Số tiền công ty nhà nước được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được hạch toán ghi thu, ghi chi ngân sách nhà nước theo mục lục ngân sách nhà nước.

III- QUY ĐỊNH CỤ THỂ VIỆC SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO TỔ CHỨC KINH TẾ PHẢI DI DỜI QUẢN LÝ, SỬ DỤNG

1- Trình tự thực hiện quy định tại Điều 9 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được hướng dẫn cụ thể như sau:

1.1- Tổ chức kinh tế phải di dời căn cứ vào quy hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đất đai, căn cứ vào quyết định (thông báo) phải di dời của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để lập phương án di dời theo quy định tại khoản 3.2 mục 3 phần I Thông tư này.

1.2- Tổ chức kinh tế phải di dời gửi phương án di dời kèm theo kế hoạch tổ chức thực hiện, phương án xử lý đến Sở Tài chính thẩm định và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt.

Việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

1.3- Đối với cơ sở nhà, đất của tổ chức kinh tế phải di dời khi nhà nước thu hồi để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế theo quy định của pháp luật đất đai thì việc bồi thường, hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

2- Quản lý, sử dụng tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại Điều 10 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg; một số khoản tại Điều này được hướng dẫn cụ thể như sau:

2.1- Tiền sử dụng đất thu được khi chuyển mục đích sử dụng đất được nộp ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.2- Số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với từng cơ sở nhà, đất phải di dời quy định tại khoản 2 Điều 10 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg được thực hiện như sau:

a- Căn cứ vào báo cáo của tổ chức kinh tế phải di dời, quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, Sở Tài chính có trách nhiệm xác định các khoản chi phí thuộc vốn của tổ chức kinh tế phải di dời đối với từng cơ sở nhà, đất, gồm:

- Chi phí tổ chức kinh tế phải di dời đã đầu tư vào đất bằng nguồn vốn mà Nhà nước đã giao cho tổ chức nhưng chưa thu hồi được (nếu có); Chi phí hợp lý đầu tư vào đất còn lại không có nguồn gốc ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 5.2 mục 5 phần II Thông tư này;

- Giá trị của tài sản, tiền sử dụng đất, tiền chuyển quyền sử dụng đất, tiền bồi

thường hỗ trợ đối với tổ chức kinh tế phải di dời đã được Nhà nước giao vốn hoặc do tổ chức kinh tế phải di dời tạo lập bằng tiền không thuộc nguồn vốn của ngân sách nhà nước;

- Chi phí di dời thực tế hợp lý, hợp lệ;
- Chi phí liên quan đến việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, gồm: chi phí đo vẽ nhà đất, chi phí bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất (chi phí định giá, thẩm định giá, chi phí tổ chức bán đấu giá và các chi phí khác có liên quan).

b- Số tiền thu được từ bán tài sản trên đất được đầu tư bằng nguồn vốn không có nguồn gốc ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc ngân sách nhà nước nhưng đã giao cho tổ chức kinh tế phải di dời thì tổ chức được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Số tiền thu được từ bán tài sản trên đất có nguồn gốc ngân sách nhà nước và chưa giao cho tổ chức, số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với từng cơ sở nhà, đất sau khi trừ đi các khoản chi phí quy định tại điểm a khoản này được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước cấp tỉnh (nơi có cơ sở nhà, đất).

c- Căn cứ vào báo cáo của tổ chức kinh tế phải di dời (không phân biệt có dự án đầu tư hay không); quy định việc sử dụng tiền bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất khi tổ chức kinh tế phải di dời tại Điều 10 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, Sở Tài chính có trách nhiệm xác định số tiền tổ chức kinh tế phải di dời được hỗ trợ từ số tiền trong tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước cấp tỉnh (nơi có cơ sở nhà, đất) theo từng cơ sở nhà, đất nhưng không quá 30% số tiền trong tài khoản tạm giữ đối với cơ sở nhà, đất đó và mức tối đa không quá năm (05) tỷ đồng, đây là số tiền hỗ trợ của ngân sách nhà nước cho tổ chức kinh tế phải di dời.

d- Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến về chủ trương xử lý chung hoặc có nghị quyết giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ cụ thể đối với từng cơ sở nhà, đất phải di dời theo quy định.

Số tiền chênh lệch giữa số tiền trong tài khoản tạm giữ đối với từng cơ sở nhà, đất sau khi trừ đi chi phí quy định tại điểm a khoản này với số tiền hỗ trợ đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định được nộp ngay vào ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2.3- Thủ tục cấp phát, quyết toán số tiền hỗ trợ tổ chức kinh tế phải di dời quy định tại khoản 2.2 mục này thực hiện theo chế độ quy định về quản lý ngân sách nhà nước.

Số tiền hỗ trợ tổ chức kinh tế phải di dời được hạch toán ghi thu, ghi chi ngân sách nhà nước theo mục lục ngân sách nhà nước.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Xử lý tồn tại về sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước.

1.1- Đối với các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đã có quyết định phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật trước ngày Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo phương án đã được quyết định và quy định của pháp luật trước ngày Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg có hiệu lực.

Riêng đối với cơ sở nhà, đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đã được bố trí làm nhà ở, đất ở đối với các hộ gia đình, cá nhân và đã nộp đầy đủ tờ khai, hồ sơ có liên quan tại cơ quan tài chính (Ban chỉ đạo 80) thì thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm nộp đầy đủ hồ sơ.

Trường hợp công ty nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển đổi sở hữu (cổ phần hoá, bán toàn bộ hoặc một phần, giao cho tập thể người lao động để chuyển thành công ty cổ phần hoặc hợp tác xã) trước ngày Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành và cơ sở nhà, đất của công ty đã được kê khai báo cáo theo quy định nhưng cơ quan có thẩm quyền chưa quyết định phương án sắp xếp lại, xử lý và chưa quyết định cho phép sử dụng số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ kê khai báo cáo thực hiện chuyển giao hồ sơ sang Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính và Sở Quy hoạch - Kiến trúc (đối với các địa phương có Sở Quy hoạch - Kiến trúc) để quản lý theo quy định của pháp luật đất đai; trường hợp công ty chưa thực hiện kê khai báo cáo thì thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1.5 mục 1 phần I Thông tư này.

1.2- Đối với các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội đã thực hiện kê khai báo cáo thì hoàn chỉnh lại để thực hiện theo quy định của Quyết định 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

2- Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

2.1- Các Bộ, ngành, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước, tổ chức kinh tế phải di dời trên địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được giao quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước có trách nhiệm thực hiện:

a- Đối với các Bộ, ngành, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập có số lượng cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước lớn thì Thủ trưởng Bộ, ngành, Tổng công ty xem xét, quyết định thành lập Ban chỉ đạo 09 cấp Bộ do 01 lãnh đạo Bộ, ngành, Tổng công ty làm Trưởng Ban và các thành viên khác do Bộ, ngành, Tổng công ty quyết định cho phù hợp.

b- Kê khai, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

c- Hạch toán tăng, giảm tài sản, giá trị tài sản theo quy định của pháp luật.

d- Định kỳ ngày 31 tháng 12 hàng năm, Bộ, ngành, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý), Sở Tài chính (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước thuộc địa phương quản lý và tổ chức kinh tế phải di dời) thực hiện báo cáo Bộ Tài chính theo Mẫu 05/TH (kèm theo Thông tư này).

2.2- Trường hợp cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất không thực hiện kê khai, báo cáo, không thực hiện phương án xử lý cơ sở nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền quyết định thì Kho bạc nhà nước ngừng cấp kinh phí đầu tư, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đối với các cơ sở nhà, đất có vi phạm.

2.3- Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành trình tự thực hiện (quy định rõ thời hạn xử lý đối với từng bước), quy trình cấp phát và hạch toán thu, chi qua ngân sách nhà nước số tiền từ tài khoản tạm giữ do Sở Tài chính làm chủ tài khoản tại Kho bạc nhà nước cấp tỉnh để thực hiện hỗ trợ dự án đầu tư đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, công ty nhà nước thuộc địa phương quản lý và các tổ chức kinh tế phải di dời theo hướng dẫn tại Thông tư này.

2.4- Quyết định phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được ban hành thống nhất theo mẫu 06a/QĐ, 06b/QĐ, 07a/QĐ, 07b/QĐ, 08a/QĐ, 08b/QĐ, 08c/QĐ, 08d/QĐ và 09/QĐ kèm theo Thông tư này.

2.5- Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bãi bỏ Thông tư số 83/2001/TT-BTC ngày 4 tháng 10 năm 2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Thông tư số 66/2005/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 74/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng tiền chuyển quyền sử dụng đất, tiền bán nhà xưởng và các công trình khác khi tổ chức kinh tế phải di dời trụ sở, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo quy hoạch, Thông tư số 20/2004/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang.

Những quy định trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Tổng công ty 91;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLCS (HCSN).

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Đỗ Hoàng Anh Tuấn